TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - LÀO CAI** Bản án số: 25/2026/HSST Ngày 13/4/2026	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Đức Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Minh Huấn và ông Chảo Láo Lủ.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Lý Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2026/TLST- HS, ngày 24 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2026/QĐXXST- HS ngày 31/3/2026 đối với các bị cáo.

1. Nguyễn Hữu H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/9/2004, tại tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ x, phường L, tỉnh Lào Cai. Căn cước công dân: ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1969 và bà Trần Thị H, sinh năm 1976; cùng trú tại: Tổ x, phường L, tỉnh Lào Cai; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/7/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trọng T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 18/01/1999, tại tỉnh Lào Cai; Nơi ĐKTT: Tổ dân phố N, xã B, tỉnh Lào Cai. Nơi ở hiện nay: Tổ 02, phường Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Căn cước công dân: 0 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc:Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Trọng S, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Nguyệt N, sinh năm 1978; cùng trú tại: Tổ dân phố N, xã B, tỉnh Lào Cai; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/7/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 07/7/2025 tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai và Công an phường Sa Pa bắt quả tang Nguyễn Hữu Hđang bán trái phép chất ma túy cho Lê Đức L ở trước cửa khách sạn Arengo địa chỉ số 060, đường Ngũ Chỉ Sơn, phường Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Thu giữ của Lê Đức L 01 (một) túi zip trong suốt có viền đỏ bên trong có các mảnh thực vật khô (Linh khai nhận là ma túy vừa mua của Nguyễn Hữu Hgiá 500.000 *(năm trăm nghìn)* đồng; thu giữ của Nguyễn Hữu H01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 *(năm trăm nghìn)* đồng (Huy khai là tiền bán ma tuý cho Lê Đức L mà có); thu giữ của Lê Đức L số tiền 1.500.000 *(một triệu năm trăm nghìn)* đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 14 Promax đã qua sử dụng, IMEI 1: 354132416540402 bên trong có lắp sẵn thẻ sim; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 24B2-59128 đã qua sử dụng, số khung RLHKC2607KY206822, số máy KC26E1275414; thu giữ của Nguyễn Hữu H01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 14 Promax đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354841665708268 bên trong lắp thẻ sim số 0388398888. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hữu Hphát hiện, tạm giữ: 01 lọ thủy tinh hình trụ tròn có nắp đậy, bên trong có 10 túi nilon loại có mép miết, bên trong các túi đều chứa các mảnh thực vật khô, ngoài ra trong lọ thủy tinh có 20 túi nilon loại có mép miết không chứa đồ vật gì; 01 ba lô có quai đeo bên trong có: 01 hộp giấy có chứa 03 lọ thủy tinh có nắp đậy đều chứa các mảnh thực vật khô; 01 lọ thủy tỉnh có nắp đậy bên trong có chứa các mảnh thực vật khô; ngăn ngoài cùng của ba lô có khóa kéo có 02 gói nilon loại có mép miết bên trong các túi đều chứa các mảnh thực vật khô; Tiền Việt Nam 1.300.000 *(một triệu ba trăm nghìn)* đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại SH, không lắp biển kiểm soát, xe cũ đã qua sử dụng, số khung RLHKF4246RY000856, số máy KF57E-0004849; tạm giữ của Nguyễn Trọng T 01 ví giả da màu nâu qua sử dụng bên trong có số tiền 964.000 *(chín trăm sáu mươi bốn nghìn)* đồng; 01 ví thổ cẩm bên trong có số tiền 305.000 đồng *(ba trăm linh năm nghìn)* đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 đã qua sử dụng, số IMEI 35159632582742 bên trong có lắp 01 thẻ sim Vinaphone 0816952686.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với vật chứng nghi ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Hữu Huy.

- Vật chứng nghi là ma túy thu giữ bắt quả tang: Mẫu M1 có khối lượng 1,745 (*một phẩy bảy trăm bốn mươi lăm*) gam, trích mẫu để giám định 0,522 (*không phẩy năm trăm hai mươi hai*) gam. Hoàn lại cơ quan trưng cầu là 1,223 (*một phẩy hai trăm hai mươi ba*) gam.

- Vật chứng nghi là ma túy thu giữ khám xét khẩn cấp: Mẫu M2 khối lượng 2,875 (*hai phẩy tám trăm bảy mươi lăm*) gam, trích mẫu để giám định 0,349 (*Không*

phẩy ba trăm bốn mươi chín) gam, hoàn lại trưng cầu là 2,526 (*hai phẩy năm trăm hai mươi sáu*) gam; Mẫu M3 khối lượng 12,134 (*mười hai phẩy một trăm ba mươi bốn*) gam, trích mẫu để giám định 0,791 (*không phẩy bảy trăm chín mươi mốt*) gam, hoàn lại trưng cầu 11,343 (*mười một phẩy ba trăm bốn mươi ba*) gam; Mẫu M4 khối lượng 19,801 (*mười chín phẩy tám trăm linh một*) gam, trích mẫu để giám định 0,880 (*không phẩy tám trăm tám mươi*) gam, hoàn lại trưng cầu 18,921 (*mười tám phẩy chín trăm hai mươi mốt*) gam; Mẫu M5 khối lượng 11,353 (*mười một phẩy ba trăm năm mươi ba*) gam, trích mẫu để giám định 2,355 (*hai phẩy ba trăm năm mươi lăm*) gam; Mẫu M6 khối lượng 15,001 (*mười lăm phẩy không trăm linh một*) gam, trích mẫu để giám định 1,350 (*một phẩy ba trăm năm mươi*) gam, hoàn lại trưng cầu 13,651 (*mười ba phẩy sáu trăm năm mươi mốt*) gam; Mẫu M7 khối lượng 22,273 (*hai mươi hai phẩy hai trăm bảy mươi ba*) gam, trích mẫu để giám định 1,049 (*một phẩy không trăm bốn mươi chín*) gam, hoàn lại trưng cầu 21,224 (*Hai mươi mốt phẩy hai trăm hai mươi bốn*) gam.

Kết luận giám định số 240/KL-KTHS ngày 10/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào cai kết luận gồm: Mẫu M1 là 1,745 gam; Mẫu M2 là 2,875 gam; Mẫu M3 là 12,134 gam; Mẫu M4 là 19,801 gam; Mẫu M5 là 11,353 gam; Mẫu M6 là 15,001 gam và Mẫu M7 là 22,273 gam đều là chất ma tuý; loại: cành, lá, hoa của cây cần sa.

Về nguồn gốc ma túy các bị cáo khai nhận: Khoảng tháng 6/2025, thông qua trang mạng telegram Nguyễn Hữu Hđã mua ma túy cần sa của người không quen biết tên tài khoản *"Tia chớp"* 01 lần được 100 gam ma túy cần sa với số tiền 15.500.000 đồng và tài khoản có tên *"HÍP Chuyên Cần"* 02 lần, mỗi lần 7.000.000 đồng/100 gam cần sa. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Hữu Hđã chia nhỏ số ma túy cần sa vào các túi zip nilon nhỏ để vào trong ba lô ở trong phòng tại tầng 1 khách sạn Arengo. Cuối tháng 6/2025 đến ngày 07/7/2025, Nguyễn Hữu Hđã thực hiện 08 lần mua bán trái phép chất ma túy, trong đó Nguyễn Hữu Hđã trực tiếp 05 lần bán ma túy cần sa cho Nguyễn Đức H và Lê Đức L và 03 lần nhờ Nguyễn Trọng T giao ma túy cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ 12 phút, ngày 26/6/2025 Nguyễn Đức H dùng điện thoại số 0868.999.893 gọi vào điện thoại số 0388.398.888 của Nguyễn Hữu Hđể hỏi mua ma túy cần sa, H đồng ý và hẹn H đến khu vực trước cửa khách sạn Arengo. Đến khoảng 16 giờ 05 phút, Huy bán cho Hiếu 01 gói ma túy cần sa với giá 300.000 đồng và thanh toán bằng tiền mặt.

Lần thứ hai và lần thứ ba: Cũng bằng hình thức liên lạc, địa điểm và phương thức mua bán như trên vào ngày 28/06/2025 và ngày 01/7/2025 tại trước cửa khách sạn Arengo Huy đã bán cho Hiếu 02 gói ma túy cần sa với giá 500.000 đồng/gói.

Lần thứ tư: Khoảng 15 giờ, ngày 03/7/2025 Lê Đức L dùng số điện thoại 0961.345.232 gọi điện vào số điện thoại 0388.398.888 của Nguyễn Hữu Hđể hỏi

mua ma túy cần sa, H đồng ý và hẹn L đến khu vực trước cửa khách sạn Arengo. Đến khoảng 16 giờ, H giao cho L 01 gói ma túy cần sa và nhận 500.000 đồng.

Lần thứ năm: Ngày 07/07/2025, cũng như lần giao dịch trước, vào hồi 17 giờ 29 phút L gọi điện cho H hỏi mua ma túy, H đồng ý và giao cho L 01 gói ma túy và nhận 500.000 đồng khi vừa giao dịch xong thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ và niêm phong gói ma túy trên.

Lần thứ sáu: Khi Nguyễn Hữu Hkhông có mặt ở khách sạn thì sẽ gọi điện, nhắn tin qua ứng dụng zalo nhờ Nguyễn Trọng T (cùng là nhân viên khách sạn Arengo và ở cùng phòng với H) giúp bán ma túy cần sa. Ngày 03/7/2025, Nguyễn Đức H gọi điện vào số điện thoại của Nguyễn Hữu Hđể hỏi mua 01 gói ma túy cần sa với giá 500.000 đồng, Huy đồng ý và hẹn H đến khu vực trước cửa khách sạn Arengo. H đã nhờ Nguyễn Trọng T bán cho Hiếu 01 gói ma túy cần sa với giá 500.000 đồng và thanh toán bằng tiền mặt.

Lần thứ bảy: Vào ngày 04/07/2025, Nguyễn Đức H gọi điện vào số điện thoại của Nguyễn Hữu Hđể hỏi mua ma túy cần sa nhưng H nói không có để ngày mai. Ngày 05/07/2025, H đã nhờ T giao cho Hiếu 01 gói ma túy cần sa với giá 500.000 đồng.

Lần thứ tám: Ngày 06/07/2025, H nhắn tin qua ứng dụng zalo cho T với nội dung "1pack3" (ý là bán 01 gói với giá 300.000 đồng) T đồng ý, đã lấy 01 túi zip ma túy cần sa trong ba lô của H bán cho một người không quen biết tai khu vực trước cửa khách sạn Arengo nhận 300.000 đồng tiền mặt, toàn bộ số tiền các lần bán ma tuý T đều đưa lại cho H. Ngoài ra, Nguyễn Hữu H khai còn một vài lần H trực tiếp bán và nhờ T bán hộ ma túy cho một số người, nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhớ rõ thời gian, số điện thoại liên hệ bởi các giao dịch diễn ra nhanh chóng, các đối tượng đều gọi điện thoại cho H sau đó H hẹn các đối tượng đến trước cửa khách sạn để nhận ma túy. Quá trình điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để điều tra, không chứng minh được, do đó không có căn cứ để xử lý đối với những lần mua bán này. Số tiền bán ma túy mà có, H đã dùng để mua ma túy tiếp và tiêu xài cá nhân.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh làm rõ và xác định chủ tài khoản nhận tiền mua ma tuý tại Ngân Hàng TMCP Quân Đội là Phùng Ngọc Quang H *(sinh ngày 29/10/1999, trú tại thôn 12 Sen Phương, Phúc Thọ, thành phố Hà Hội)* và tài khoản tại ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam của Nguyễn Hương G *(sinh ngày 28/11/2003, trú tại Xóm 4, xã Hải Tiến, tỉnh Ninh Bình).* Phùng Ngọc Quang H và Nguyễn Hương G đều khẳng định không quen biết, không có hành vi bán ma tuý cho Nguyễn Hữu H. Cơ quan điều tra đã phong toả số tiền 7.000.000 *(bảy triệu)* đồng trong số tài khoản 0981643752 của Phùng Ngọc Quang H; Phong toả số tiền 7.000.000 *(bảy triệu)* đồng trong tài khoản số 80001310762 của Nguyễn Hương G mở tại ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (hiện tại trong tài khoản ngân hàng có

số tiền là 55.000 *(năm mươi lăm)* nghìn đồng; Phong toả số tiền: 87.190 đồng (*tám mươi bảy nghìn một trăm chín mươi đồng)* trong số tài khoản 1021549393 của Nguyễn Hữu Hmở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

Cáo trạng số 03/CT-VKSKV7 ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai, truy tố hai bị cáo Nguyễn Hữu Hvà Nguyễn Trọng T về tội "Mua bán phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu Hvà Nguyễn Trọng T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Htừ 07 năm 09 tháng đến 08 năm 09 tháng tù. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 6 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025. Phạt bị cáo Nguyễn Hữu Hsố tiền từ 10.000.000 đồng đến 20. 000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Trọng T số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, nộp ngân sách nhà nước.

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2,3 Điều 106 và khoản 2 Điều 130 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 1,223 (*một phẩy hai trăm hai mươi ba*) gam ma túy cần sa còn lại sau giám định, vật chứng thu thu giữ khi bắt quả tang và toàn bộ bì niêm phong cũ đã tái niêm phong; 76,663 (*bảy mươi sáu phẩy sáu trăm sáu mươi ba*) gam ma túy cần sa còn lại sau giám định vật chứng thu giữ khi khám xét; 02 tờ giấy A4 ký hiệu " 1", "2" và 04 lọ thủy tinh có nắp đậy cùng toàn bộ niêm phong cũ đã tái niêm phong; 12 (mười hai) túi zip trong suốt; 01 (một) lọ thủy tinh hình trụ tròn có nắp đậy; 20 túi nilon loại có mép miết không chứa đồ vật gì; 01 (một) hộp giấy và 01 ba lô có quai đeo.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn nhiệu IPHONE 14 Promax đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354841665708268 bên trong lắp thẻ sim số 0388398888 và số tiền 500.000đ *(năm trăm nghìn)* đồng của bị cáo Nguyễn Hữu Huy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, số IMEI 35159632582742 bên trong có lắp thẻ sim số 0816952686 thu giữ của Nguyễn Trọng T.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Hữu Hsố tiền bán ma tuý mà có là 3.100.000 *(ba triệu một trăm nghìn)* đồng nộp ngân sách nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng T 01 ví giả da màu nâu; 01 ví thổ cẩm.

Tạm giữ số tiền số tiền 1.300.000 *(một triệu ba trăm nghìn)* đồng khi khám xét tại nơi ở của bị cáo Huy và số tiền 87.190đ (*tám mươi bảy nghìn một trăm chín mươi*) đồng trong số tài khoản 1021549393 của bị cáo Nguyễn Hữu Huy; số tiền 1.269.000 *(một triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn)* đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng T để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu SH không lắp biển kiểm soát, số khung RLHKF4246RY000856, số máy KF57E-0004849, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra trả cho chủ sở hữu là đúng quy định.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 14 Promax đã qua sử dụng, IMEI 1: 354132416540402 bên trong lắp thẻ sim; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 24B2-59128 đã qua sử dụng; Số tiền 1.500.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang là tài sản hợp pháp của anh Lê Đức L. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã trả lại cho Lê Đức L là đúng quy định nên không đề cập xử lý.

Đối với số tiền cơ quan điều tra đã phong toả trong tài khoản ngân hàng của Phùng Ngọc Quang H *(sinh ngày 29/10/1999, trú tại thôn 12 S, P, thành phố Hà Hội)* và của Nguyễn Hương G *(sinh ngày 28/11/2003, trú tại Xóm 4, xã H, tỉnh Ninh Bình).* Không liên quan đến vụ án; số tiền trong tài khoản số 1021549393 của Nguyễn Hữu Htại ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Nên tuyên huỷ lệnh phong toả đối với những tài khoản trên.

+ Về án phí: Tuyên án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm mức hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được hòa nhập với cộng đồng và đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên toà hôm nay hai bị cáo Nguyễn Hữu Hvà Nguyễn Trọng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai đã truy tố và đúng với lời

khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ căn cứ kết luận, bị cáo Nguyễn Hữu Hvà Nguyễn Trọng T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma tuy là vi phạm pháp luật, tháng 6/2025 thông qua mạng xã hội bị cáo H đã 03 lần mua ma tuý của người không quen biết, tổng khối lượng là 300 gam ma tuý Cần sa với giá 29.500.000đ *(hai mươi chín triệu, năm trăm năm trăm nghìn)* đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2025 đến ngày 07/7/2025 Nguyễn Hữu Hđã 08 lần bán ma tuý cho người khác, trong đó 05 lần H trực tiếp bán ma tuý và 03 lần Huy nhờ Nguyễn Trọng T bán ma tuý và thu tiền. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" với tình tiết tăng nặng định khung "Phạm tội 02 lần trở lên" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Gây mất trật tự, trị an ở địa phương, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe, suy thoái giống nòi, là mầm mống dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, góp phần đẩy lùi và loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Cần phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật và quyết định mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm. Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, bàn bạc, phân công nhiệm vụ cho từng đồng phạm, mà tiếp nhận ý trí của nhau và cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Nên cần phải đánh giá tính chất mức độ và vai trò của từng bị cáo trong đồng phạm và áp dụng Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Hữu Hlà người khởi xướng và cũng là người thực hành tích cực, nên bị cáo Huy giữ vai trò chính trong vụ án, phải chịu trách nhiệm tổng số 08 lần bán ma tuý, trong đó 05 lần bị cáo trực tiếp bán và 03 lần bị cáo nhờ bị cáo T bán ma tuý. Bị cáo Nguyễn Trọng T biết được bị cáo Huy bán ma tuý, nhưng đã 03 lần giao ma tuý cho người mua hộ Huy và thu tiền, nên bị cáo T giữ vai trò là người giúp sức trong vụ án.

Về mức hình phạt chính : Như Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Hữu Hlà phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và quy định của pháp luật. Còn đối với bị cáo Nguyễn Trọng T là quá nghiêm khắc. Vì bị cáo không trực tiếp trao đổi, thoả thuận gì với người mua ma tuý, không được hưởng lợi nhuận từ hành vi mua bán ma tuý. Nên cần quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Tú phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hai bị cáo H và T không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo và có bố, mẹ được tặng thưởng nhiều Giấy khen, Bằng khen vì đã nhiều thành

tích xuất sắc trong công tác. Nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo có tài sản, bán ma tuý thu lợi nhuận. Nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo, mới phát huy tốt tác dụng dăn đe và phòng ngừa tội pham.

[5] Về vật chứng gồm: 1,223 (một phẩy hai trăm hai mươi ba) gam ma túy cần sa còn lại sau giám định, vật chứng thu thu giữ khi bắt quả tang và 76,663 (bảy mươi sáu phẩy sáu trăm sáu mươi ba) gam ma túy cần sa còn lại sau giám định, vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của các bị cáo là vật cấm tàng trữ, 02 tờ giấy A4 ký hiệu " 1", "2" và 04 lọ thủy tinh có nắp đậy cùng toàn bộ niêm phong cũ đã tái niêm phong; 12 (mười hai) túi zip trong suốt; 01 (một) lọ thủy tinh hình trụ tròn có nắp đậy; 20 túi nilon loại có mép miết; 01 (một) hộp giấy và 01 ba lô có quai đeo bị cáo sử dụng để đựng và cất giấu ma tuý là vật không có giá trị. Nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn nhiệu IPHONE 14 Promax đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354841665708268 bên trong lắp thẻ sim số 0388398888 thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 đã qua sử dụng, số IMEI 35159632582742 bên trong có lắp 01 thẻ sim Vinaphone 0816952686 thu giữ của Nguyễn Trọng T, các bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma tuý và số tiền 500.000đ *(năm trăm nghìn)* đồng của bị cáo Nguyễn Hữu Hbán ma tuý ma có. Nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 3.100.000đ *(ba triệu một trăm nghìn)* đồng bán ma tuý đã tiêu sài hết. Nên truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 ví giả da màu nâu; 01 ví thổ cẩm thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng T bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội. Nên tuyên trả cho bị cáo Tú.

Số tiền 1.300.000 *(một triệu ba trăm nghìn)* đồng thu giữ khi khám xét tại nơi ở của bị cáo H và số tiền 87.190đ (*tám mươi bảy nghìn một trăm chín mươi*) đồng trong số tài khoản 1021549393 của bị cáo Nguyễn Hữu H; số tiền 1.269.000 *(một triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn)* đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng T không liên quan đến tội phạm. Cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SH không lắp biển kiểm soát, số khung RLHKF4246RY000856, số máy KF57E-0004849, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra trả cho chủ sở hữu là đúng quy định.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 14 Promax đã qua sử dụng, IMEI 1: 354132416540402 bên trong lắp thẻ sim; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 24B2-59128 đã qua sử dụng; Số tiền 1.500.000 đồng là tài sản hợp pháp của

anh Lê Đức L. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã trả lại cho Lê Đức L là đúng quy định nên không đề cập xử lý.

Đối với số tiền cơ quan điều tra đã phong toả trong tài khoản ngân hàng của Phùng Ngọc Quang H *(sinh ngày 29/10/1999, trú tại thôn 12, P, thành phố Hà Hội)* và của Nguyễn Hương G *(sinh ngày 28/11/2003, trú tại Xóm 4, xã H, tỉnh Ninh Bình)*. Không liên quan đến vụ án. Nên tuyên huỷ lệnh phong toả.

[6] Về những vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với Phùng Ngọc Quang H và Nguyễn Hương G quá trình điều tra không thừa nhận việc bán ma túy cần sa cho Nguyễn Hữu H. Ngoài bản sao kê số tài khoản chuyển và nhận tiền ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có đủ cơ sở để xử lý trong vụ án này.

Đối với Lê Đức L là người đã mua ma tuý cần sa của Nguyễn Hữu Hngày 07/7/2025 để sử dụng, do khối lượng ma túy thu giữ của Lê Đức L chưa đủ để xử lý hình sự. Nên Công an tỉnh Lào Cai đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Lê Đức L là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép ma túy Nguyễn Đức Hiếu, Lê Đức Linh, Nguyễn Hữu Hvà Nguyễn Trọng T, quá xét nghiệm đều dương tính với chất ma tuý nhóm ma tuý THC, nhưng các đối tượng trên đều không trong thời gian cai nghiện hoặc điều trị cai nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế, không trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma tuý theo luật phòng, chống ma tuý. Nên không cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Công an tỉnh Lào Cai đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Lương Văn Lâm là người thuê lại khách sạn tại số nhà 060, Ngũ Chỉ Sơn, tổ 2, phường Sa Pa, Lào Cai để kinh doanh. Lương Văn L không biết Nguyễn Hữu Hcất giấu ma tuý trong khách sạn và không biết Nguyễn Hữu Hvà Nguyễn Trọng T bán ma tuý cần sa trước cửa khách sạn. Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Lào Cai đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lương Văn L về hành vi "*Người được giao quản lý cơ sở kinh doanh, dịch vụ cơ sở cho thuê lưu trú để xảy ra hoạt động mua bán trái phép chất ma tuý trong khu vực mình quản lý*" là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người giao ma túy cần sa cho bị can Nguyễn Hữu H. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được căn cước, lai lịch. Nên không xử lý được.

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hữu Hvà Nguyễn Trọng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 6 Điều 251, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 và khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 130 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu Hvà Nguyễn Trọng T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 08 (tám) năm tù. Bị cáo Nguyễn Trọng T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam các bị cáo 08/7/2025.

3. Về Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Hữu Hsố tiền 15.000.000đ *(mười lăm triệu)* đồng. Phạt bị cáo Nguyễn Trọng T số tiền 5.000.000đ *(năm triệu)* đồng, nộp ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong có mẫu M1 khối lượng là 1,223 *(Một phẩy hai trăm hai mươi ba)* gam ma túy cần sa còn lại sau giám định, cùng 01 (một) 01 túi zip trong suốt có viền chỉ màu đỏ và vỏ bì niêm phong thứ nhất gửi giám định. Trên một mặt tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của: Đặng Minh Đồng, Trần Minh Đức, Lý Thị Thùy Linh. Nguyễn Hữu Huy, Lê Đức L và 02 hình dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi dòng chữ "*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Nguyễn Hữu Hvà Lê Đức L tại tổ 2, phường Sa Pa, tỉnh Lào Cai ngày 07/7/2025"*và 01 (một) hộp niêm phong, bên trong có mẫu M2 khối lượng là 2,526 *(Hai phẩy năm trăm hai mươi sáu*) gam; M3 là 11,343 *(Mười một phẩy ba trăm bốn mươi ba)* gam; M4 là 18,921(*Mười tám phẩy chín trăm hai mươi mốt)* gam; M5 là 8,998 *(Tám phẩy chín trăm chín mươi tám)* gam; M6 là 13,651 *(Mười ba phẩy sáu trăm năm mươi mốt)* gam; M7 là 21,224 *(Hai mươi mốt phẩy hai trăm hai mươi tư)* gam ma túy cần sa còn lại sau giám định được cho vào túi nilon đựng mẫu ghi ký hiệu bên ngoài là: M2, M3, M4, M5, M6, M7 cùng 01 (một) tờ giấy A4, được ghi ký hiệu bên ngoài là "1", 01 (một) tờ giấy A4, được ghi ký hiệu bên ngoài là "2", 04 (bốn) lọ thủy tinh, 12 (mười hai) túi zip trong suốt, cho vào hộp niêm phong ban đầu gửi giám định rồi dán niêm phong kín xung quanh bằng giấy trắng. Tại các mép dán của giấy niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của Đặng Minh Đồng, Trần Minh Đức, Lý Thị Thùy Linh, Nguyễn Hữu Hvà các hình dấu thu nhỏ màu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai và được dán bằng lớp băng dính trong suốt. Trên một mặt của hộp niêm phong có dán tờ giấy in nội dung *"Vật chứng còn lại*

sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hữu Htại tổ 2, phường Sa Pa, tỉnh Lào Cai ngày 07/7/2025"; 01 (một) lọ thủy tinh hình trụ tròn; 20 (hai mươi) túi nilon loại có mép miết; 01 (một) hộp giấy; 01 (một) ba lô có quai đeo thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn nhiệu IPhone 14 Promax, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354841665708268 bên trong lắp thẻ sim số 0388398888 và số tiền 500.000đ *(năm trăm nghìn)* đồng của bị cáo Nguyễn Hữu Hđang tạm giữ, tại tài khoản số 394909051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước khu vực IX Phòng giao dịch số 5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 đã qua sử dụng, số IMEI 35159632582742 bên trong có lắp 01 thẻ sim Vinaphone 081695268 của Nguyễn Trọng T.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.100.000đ *(ba triệu một trăm nghìn)* đồng của bị cáo Nguyễn Hữu Huy.

Tạm giữ số tiền 87.190 (*tám mươi bảy nghìn một trăm chín mươi*) đồng trong số tài khoản 1021549393 của bị cáo Nguyễn Hữu Huy. Số tiền 1.300.000 *(một triệu ba trăm nghìn)* đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu Hvà số tiền 1.269.000 *(một triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn)* đồng của bị cáo Nguyễn Trọng T, đang tạm giữ tại tài khoản số 394909051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, tại Kho bạc Nhà nước khu vực IX Phòng giao dịch số 5, để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng T: 01 (một) ví thổ cẩm và 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng.

Huỷ bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số 274/LPT-CSMT ngày 06/10/2025 của cơ qua Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai về việc phong toả số tiền 7.000.000 (*bảy triệu*) đồng trong số tài khoản 0981643752 của Phùng Ngọc Quang H mở tại ngân hàng TMCP Quân Đội; Lệnh phong tỏa tài khoản số 275/LPT-CSMT ngày 06/10/2025 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai về việc phong toả số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng trong tài khoản số 80001310762 của Nguyễn Hương G mở tại ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (hiện tại trong tài khoản ngân hàng có số tiền là 55.000 (*năm mươi lăm*) nghìn đồng và Lệnh phong tỏa tài khoản số 853/LPT-CSMT ngày 18/7/2025 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai về việc phong toả tài khoản số 1021549393 của Nguyễn Hữu Htại ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Hvà Nguyễn Trọng T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ *(hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo đối với bản án: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

7. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7- Lào Cai;
- Các bị cáo;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh LC (PV06);
- Phòng THADS khu vực 7- Lào Cai;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Lưu HS- VP - THS-THAHS (6);

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN		THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Vũ Minh Huấn	**Chảo Láo Lủ**	**Ngô Đức Quang**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7- Lào Cai;
- Các bị cáo;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh LC (PV06);

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Phòng THADS khu vực 7- Lào Cai;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Lưu HS- VP - THS-THAHS (6);

Ngô Đức Quang